

Số: /KH-THPTLN

Lục Nam, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm lớp 12 thực hiện theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ giáo dục và đào tạo, năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 7/8/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn 1455/SGDDĐT-GDTrH, GDTX ngày 20/8/2024 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ giáo dục và đào tạo;

Căn cứ hướng dẫn số 230/SGDDĐT-TTr ngày 17/02/2025 về việc Thực hiện Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ giáo dục và đào tạo;

2. Căn cứ vào tình hình thực tế của trường THPT Lục Nam

2.1. Đội ngũ Cán bộ, GV, NV

- Số lượng CB, GV, NV: 103; lãnh đạo: 03; Giáo viên: 95, nhân viên: 05.
- Chất lượng: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó thạc sỹ: 23 (22,77%); số giáo viên đã được công nhận GVG cấp tỉnh: 25; cấp cơ sở: 65 (Chi tiết tại phụ lục I).

2.2. Cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 14.
- Tổng số lớp dạy thêm: 14.
- Diện tích 01 phòng học: 60m²; diện tích 01 phòng học thêm: 60m².
- Trang thiết bị trong 01 phòng học, phòng học thêm:
 - + Số lượng, chất lượng bàn, ghế: đủ chỗ ngồi - chất lượng đảm bảo;
 - + Số lượng, chất lượng bảng: 01 - chất lượng đảm bảo;
 - + Số lượng, chất lượng đèn chiếu sáng: 04 - đủ ánh sáng;
 - + Tivi, máy tính, mạng internet: 01 bộ.
- Số lượng, chất lượng công trình vệ sinh: 17.

2.3. Số lượng học sinh đăng kí học thêm từng môn: (Chi tiết tại phụ lục II)

II. CÁC NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Hoạt động dạy thêm, học thêm phải góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách của học sinh; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và không gây nên tình trạng vượt quá sức tiếp thu của người học.

1.2. Không cắt giảm nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá để đưa vào giờ dạy thêm; không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá.

1.3. Đối tượng học thêm là học sinh có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được gia đình đồng ý; không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc gia đình học sinh và học sinh học thêm.

1.4. Không dạy quá 02 tiết/môn/tuần (theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ giáo dục và đào tạo). Không dạy thêm, học thêm vào ngày Chủ nhật, Ngày nghỉ lễ theo Luật Lao động.

2. Đối tượng học thêm (không thu tiền của học sinh):

- Học sinh lớp cuối cấp, tự nguyện đăng ký ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp.

3. Nội dung dạy thêm

Khối lớp 12 ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng. Nâng cao tư duy cho HS, chuẩn bị kiến thức, kỹ năng để thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng.

4. Thời gian, địa điểm, thời lượng dạy thêm, học thêm trong năm học

- Ôn kiến thức thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp: bắt đầu thực hiện từ 24/02/2025 đến 20/5/2025.

+ Ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp THPT Giai đoạn 1: bắt đầu thực hiện từ 24/02/2025 đến 20/5/2025.

+ Ôn thi tốt nghiệp THPT Giai đoạn 2: bắt đầu thực hiện từ khi kết thúc năm học đến khi trước khi thi TN THPT (Xây dựng bổ sung, sau khi kết thúc năm học).

5. Phương án chi tiền cho giáo viên dạy thêm thêm: Theo quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch, quản lý, sử dụng, chi tiền dạy thêm theo quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

- Tổ chức, chỉ đạo, phân công các giáo viên dạy thêm; Phê duyệt kế hoạch dạy thêm của giáo viên, đơn xin học thêm của học sinh và phụ huynh (mẫu 01); xét duyệt danh sách giáo viên dạy thêm, phân công giáo viên dạy thêm, sắp xếp thời khóa biểu dạy thêm phù hợp với học lực học sinh.

- Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo việc tiếp nhận đơn xin học thêm của học sinh, tổ chức phân nhóm học sinh theo học lực, phân công giáo viên phụ trách môn học và tổ chức dạy thêm theo nhóm học lực của học sinh.
- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nội quy, quy định về dạy và học thêm của giáo viên, học sinh.
- Quản lý hồ sơ dạy thêm, học thêm: Hồ sơ quản lý dạy thêm, học thêm: Theo quy định của Sở GD&ĐT. Kế hoạch dạy thêm phải được cập nhật lên Website: <http://thptlucnam.bacgiang.edu.vn> và niêm yết tại phòng hội đồng của nhà trường.

2. Tổ trưởng/Nhóm trưởng chuyên môn

- Tổ chức thảo luận, thống nhất nội dung ôn tập bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục.
- Phê duyệt kế hoạch ôn tập của giáo viên và nộp lại Ban Giám hiệu trước 24/2/2025; kiểm tra việc thực hiện của giáo viên.

3. Giáo viên dạy thêm

- Giáo viên dạy thêm hoàn thành các nhiệm vụ của giáo viên theo quy định chung và nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.
- Giáo viên xây dựng chương trình dạy thêm, kế hoạch ôn tập gửi tổ trưởng chuyên môn/nhóm trưởng chuyên môn để phê duyệt.
- Kế hoạch bài dạy bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, cập nhật dạng bài để lựa chọn nội dung ôn tập cho phù hợp. Nắm bắt được tâm tư nguyện vọng, năng lực nhận thức, nhu cầu của học sinh, từ đó xây dựng nội dung ôn đúng với yêu cầu và sát đối tượng.
- Soạn giảng nghiêm túc theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; Kiến nghị với nhà trường các vấn đề cần thiết trong quá trình dạy.
- Kết hợp giáo viên chủ nhiệm trong việc tư vấn, quản lý, đôn đốc HS học tập.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Khảo sát, lập danh sách học sinh đăng ký học thêm từng môn và nộp đơn xin học thêm của học sinh về bộ phận phụ trách trước 20/2/2025.
- Thường xuyên bám lớp và trao đổi với giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh để nắm bắt tình hình học tập, tâm tư nguyện vọng, từ đó có biện pháp giáo dục học sinh cho phù hợp.

5. Nhân viên hành chính

Theo dõi việc dạy thêm, học thêm hàng ngày của trường (*kiểm tra và tổng hợp số buổi học thêm*).

6. Học sinh: Học sinh có nguyện vọng học thêm phải viết đơn xin học thêm gửi nhà trường (*theo mẫu 01*), cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ (*gọi chung là*

cha mẹ học sinh) có con em xin học thêm trực tiếp ký, ghi cam kết với nhà trường về dạy thêm, học thêm vào đơn xin học thêm và chịu trách nhiệm thực hiện cam kết, nộp giáo viên chủ nhiệm.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động dạy thêm, học thêm lớp 12 (*thực hiện theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ giáo dục và đào tạo*) của Trường THPT Lục Nam, CBGV, NV và học sinh nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Bắc Giang (để b/c);
- Phòng GDTrH, GDTX (để b/c);
- CBGV, NV, HS (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Phương Lan

PHỤ LỤC I
PHÂN CÔNG DẠY THÊM KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ và tên	Môn	Trình độ	Nhiệm vụ	
				Lớp riêng	Lớp ghép
1	Giáp Văn Khương	Toán	Thạc sĩ	12A1,12A4	
2	Hà Thị Loan	Toán	Đại học	12A5,12A11,12A13	
3	Nguyễn Thị Liên	Toán	Đại học	12A6,12A10	
4	Giáp Danh Tuyên	Toán	Đại học	12A7,12A9,12A12	
5	Nguyễn Thế Khương	Toán	Đại học	12A2,12A8,12A14	
6	Nguyễn Văn Chiến	Toán	Đại học	12A3	
7	Đỗ Thị Thuỳ Dương	Ngữ văn	Đại học	12A5,12A10,12A14	
8	Đỗ Thu Hà	Ngữ văn	Đại học	12A4	
9	Thân Khánh Quỳnh	Ngữ văn	Đại học	12A9,12A12,12A13	
10	Vũ Thị Ngọc	Ngữ văn	Đại học	12A6,12A1,12A11	
11	Trần Thị Tuyết	Ngữ văn	Đại học	12A2,12A3, 12A7,12A8	
12	Vũ Thị Hoài Phượng	Tiếng Anh	Đại học		12A13+12A14; 12A1 + 12A11
13	Vũ Thị Lan	Tiếng Anh	Đại học		12A6+12A12
14	Nguyễn Thị Thu Trang	Tiếng Anh	Đại học	12A5,12A7	
15	Bùi Thị Lê Liên	Tiếng Anh	Đại học	12A8,12A9	
16	Dương Thị Dung	Tiếng Anh	Thạc sĩ	12A4,12A10	
17	Lương Thị Phượng	Lịch Sử	Đại học		12A7+12A12; 12A2+12A9+12A13

18	Chu Thị Cảnh	Lịch Sử	Đại học	12A10,12A14	12A3+12A5+12A6+12A8
19	Liều Thị Long	Lịch Sử	Đại học		12A4+12A11
20	Trần Thị Nga	Địa lí	Đại học	12A10,12A12	
21	Trần Thị Phương Dung	Địa lí	Đại học	12A11	
22	Ong Thị Vân	GDKT&PL	Đại học	12A14	
23	Hoàng Thị Hương	GDKT&PL	Đại học		12A8+12A13
24	Hoàng Thị Trang	GDKT&PL	Đại học		12A9+12A12
25	Lương Văn Hương	Vật lý	Đại học	12A1,12A2,12A4,12A9	
26	Nguyễn Thị Hoa	Vật lý	Đại học	12A3,12A5,12A6,12A8	
27	Phạm Quốc Trang	Vật lý	Đại học	12A7	
28	Trương Xuân Nguyên	Hóa học	Đại học	12A2	
29	Chu Văn Kiên	Hóa học	Đại học	12A1	
30	Đỗ Văn Hiến	Hóa học	Đại học	12A3	
31	Dương Văn Hạnh	Sinh học	Thạc sĩ		12A1+12A2+12A3

(danh sách này có 31 người)

PHỤ LỤC II
SỐ HỌC SINH ĐĂNG KÝ HỌC THÊM KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

Stt	Lớp	Môn/Số lượng									Ghi chú
		Toán	Văn	T. Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GD&PT	
1	12A1	45	45	3	29	43	15				
2	12A2	43	43	4	30	40	11	1			
3	12A3	44	44	3	35	26	10	14			
4	12A4	46	46	43	42	3		4			
5	12A5	42	42	41	37	1		5			
6	12A6	38	38	26	36	2		12			
7	12A7	37	37	36	24	1		13			
8	12A8	36	36	29	32		1	2		8	
9	12A9	38	38	28	22		1	10		15	
10	12A10	46	46	34				25	33		
11	12A11	48	48	30				38	28		
12	12A12	42	42	10				18	36	20	
13	12A13	39	39	23				22		33	
14	12A14	35	35	11			1	27		31	
Tổng:		579	579	321	287	116	39	191	97	107	

